TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM TÂN
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do –Hạnh phúc

Bản án số: **18**/2019/HS-ST
Ngày: 08/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN, TỈNH BÌNH THUẬN

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Tình

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tơ và bà Vũ Thị Nữ.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phan Đình Phú – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2019/TLST-HS ngày 18/02/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2019, Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 01/TB-TA ngày 12 tháng 4 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2019/HSST-QĐ ngày 25 tháng 4 năm 2019, đối với bị cáo;

TÔ KIM H *(tên gọi khác: H)*, sinh năm 1984 tại Phú Thọ; nơi cư trú: Khu phố 8, xã S, huyện H, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Ngọc H1 và bà Lê Thị Liên P; có vợ là Nguyễn Thị Bích T và 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang bị tạm giam trong một vụ án khác tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hậu Giang; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Lương Minh T1, sinh năm 1985; trú tại: Thôn M 1, xã X, huyện H, tỉnh Bình Thuận *(vắng mặt).*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Thái Minh B, sinh năm 1977; trú tại: Ấp G, xã C, huyện M, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu *(vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tô Kim H là đối tượng sống lang thang, không nghề nghiệp ổn định, để có tiền tiêu xài, H nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đạt tài sản của người khác; thực hiện ý đồ trên, H vào thành phố Hồ Chí Minh thuê xe ô tô nhãn hiệu Inova *(không rõ biển số)* để làm phương tiện rồi gắn biển số giả 86H-1586 vào để tránh bị phát hiện.

Sáng ngày 12/11/2010, H điều khiển xe ô tô Inova đến Ấp G, xã C, huyện M, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu thì thấy nhà anh Thái Minh B có xe máy đào, loại bánh xích *(biển số 86XA-0064, nhãn hiệu KOBELCO SK05)* nên vào gặp anh B tự xưng là Hoàng Hiếu Đức rồi đặt vấn đề thuê xe máy đào để san lấp mặt bằng cho mình và được anh B đồng ý. Theo yêu cầu của H, anh B vận chuyển xe máy đào đến tại lô đất của chị Nguyễn Thị Thúy Hằng tại thôn Gò Găng, xã Tân Thắng, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận; tại đây, H nói với anh B là lô đất này đã được H mua lại của chị Hằng và nói anh B để xe lại chờ đến ngày 17/11/2010 thi công san lấp mặt bằng cho H; tưởng thật nên anh B để xe máy đào lại và thỉnh thoảng đến trông giữ xe.

Ngày 13/11/2010, Tô Kim H đến Garage Dương An *(thuộc khu phố 1, thị trấn Tân Nghĩa, huyện Hàm Tân; do anh Lương Minh Tùng làm chủ)* gặp anh Lương Minh T1 tự xưng mình là Hoàng Đức Hiếu và đặt vấn đề bán xe máy đào, anh T1 nói phải xem xe trước rồi mới mua. Chiều ngày 14/11/2010, H dẫn anh T1 đến nơi để xe máy đào *(lúc này không có anh B ở đây)*; sau khi kiểm tra xe, anh T1 không đồng ý mua xe với giá 240.000.000đ nên bỏ về. Sáng ngày 16/11/2010, H lừa nói với anh B ở nhà chờ H đến chở ra Phan Thiết chơi; ngay sau đó, H điện thoại cho anh T1 đến tại nơi để xe máy đào, tại đây H thỏa thuận bán xe cho anh T1 với giá 180.000.000đ. Anh T1 đưa trước cho H 140.000.000đ và hẹn sẽ giao số tiền còn lại khi H giao giấy tờ xe, H đồng ý và viết giấy bán xe với tên giả là Hoàng Đức Hiếu; sau khi nhận tiền từ anh T1, H bỏ trốn khỏi địa phương. Khoảng 12 giờ cùng ngày, anh T1 thuê xe cứu hộ chở xe máy đào về Garage Dương An.

Anh Thái Minh B ở nhà chờ mà không thấy H đến đón nên chiều ngày 16/11/2010 đến nơi để xe máy đào thì phát hiện xe bị mất; anh B đi tìm thì phát hiện thấy xe máy đào của mình ở Garage Dương An nên đến Công an huyện Hàm Tân trình báo sự việc.

Ngày 19/12/2017, H bị bắt về hành vi phạm tội khác tại tỉnh Hậu Giang; tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Hậu Giang, H khai nhận hành vi chiếm đoạt 140.000.000đ của anh Lương Minh T1 vào ngày 16/11/2010.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 1523/KL-HĐĐGTS ngày 17/12/2010 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hàm Tân đã xác định: Xe máy đào; Hiệu KOBELCO, loại bánh xích có giá trị là 240.000.000đ.

Tại bản Kết luận giám định số 922/KLGĐ-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận đã xác định chữ viết tại giấy bán xe do Hoàng Đức Hiếu viết vào ngày 16/11/2010 và chữ viết tại bản tự khai do Tô Kim H viết vào ngày 21/9/2018 là do cùng một người viết.

Vật chứng thu giữ là xe máy đào, bánh xích biển số 86XA-0064, nhãn hiệu KOBELCO SK05 đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Tân đã trả lại cho chủ sở hữu là Thái Minh B.

Về phần dân sự: Quá trình điều tra, bị hại Lương Minh T1 yêu cầu Tô Kim H trả lại số tiền bị chiếm đoạt là 140.000.000đ; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Thái Minh B đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường dân sự.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKS-HT ngày 11/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo Tô Kim H về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 139 BLHS năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của VKS đã truy tố và thống nhất với các điều khoản mà VKS viện dẫn trong cáo trạng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Tô Kim H; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm e khoản 2 Điều 139; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009, xử phạt bị cáo Tô Kim H từ 03 đến 04năm tù**;** Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009, buộc bị cáo phải trả cho bị hại Lương Minh T1 140.000.000đ.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Tô Kim H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan Điều tra Công an huyện Hàm Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T1 hành tố tụng, người T1 hành tố tụng. Quá trình điều tra người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T1 hành tố tụng, người T1 hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan T1 hành tố tụng, người T1 hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Tô Kim H thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu; lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo Tô Kim H biết rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nH với bản chất tham lam, tư lợi và muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên vào ngày 16/11/2010, Tô Kim H đã dùng thủ đoạn gian dối làm cho anh Lương Minh T1 tin tưởng rồi sử dụng tên giả lừa bán 01 xe máy đào, loại bánh xích *(biển số 86XA-0064, nhãn hiệu KOBELCO SK05, chủ sở hữu là anh Thái Minh B)* để chiếm đoạt của anh T1 140.000.000đ. Hành vi này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009; vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân truy tố bị cáo Tô Kim H với tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo Tô Kim H là nguy hiểm cho xã hội; hành vi này không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản công dân được pháp luật B vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, vì vậy cần xử lý nghiêm để góp phần răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Tô Kim H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 nên Hội đồng xét xử sẽ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về dân sự: Quá trình điều tra, bị hại Lương Minh T1 yêu cầu bị cáo Tô Kim H trả lại 140.000.000đ và tại phiên tòa bị cáo đồng ý nên Hội đồng xét xử ghi nhận; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Thái Minh B đã nhận lại tài sản, quá trình điều tra anh B không yêu cầu bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xét. .

[7] Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ: Điểm e khoản 2 Điều 139; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tuyên bố: Bị cáo Tô Kim H phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Xử Phạt: Bị cáo Tô Kim H 04 *(bốn)* năm tù, thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày bắt thi hành án.

- Căn cứ: Điều 42 Bộ luật Hình sự 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Bị cáo Tô Kim H phải trả cho anh Lương Minh T1 140.000.000đ *(một trăm bốn mươi triệu đồng).*

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nH không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Căn cứ khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm và 7.000.000đ án phí Dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**
-VKSND tỉnh;
- VKSND, CA huyện Hàm Tân;
- Cơ quan THAHS tỉnh Bình Thuận
- Nhà tạm giữ CA huyện Hàm Tân
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Chi cục THADS Hàm Tân;
- UBND địa phương bị cáo cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Hữu Tình